

Tin thêm về chuyện bốc mộ các sĩ quan QLVNCH ở các trại Tù CS Việt Nam

Một số khu vực mộ của các người tù cải tạo sắp bị chính quyền địa phương ở Việt Nam giải tỏa Thông báo gần đây của Tổng Hội H.O. cho biết, sau ba năm làm việc, hội đã tìm được 313 ngôi mộ của cựu tù cải tạo tại Việt Nam. Trong số này, 59 gia đình đã được, trực tiếp hoặc gián tiếp, hướng dẫn bốc mộ.... Phần lớn còn lại vẫn chưa liên lạc được thân nhân, hoặc mộ không có bia để nhận diện.

Bên cạnh đó, thông báo của Tổng Hội cũng cho biết, một số khu vực “sắp bị giải tỏa,” mộ tại các khu vực này cần được bốc đi, và Tổng Hội sẵn sàng giúp thân nhân biết thủ tục. Chẳng hạn, khu mộ Làng Đá, thị trấn Thác Bà còn 22 ngôi mộ, sắp bị giải tỏa. Trong số 22 ngôi mộ này, chỉ còn một số mộ có bia.

Tổng Hội cũng nói rằng “đang hoàn tất thủ tục để được phép của chính phủ Việt Nam đến các trại tại Vĩnh Phú - Tân Lập Nghệ Tĩnh - Nam Hà - Trại Thanh Chương” tìm mộ. Đồng hương có thân nhân qua đời tại các địa điểm vừa nêu, có thể liên lạc Tổng Hội H.O. để được giúp đỡ.

Riêng những gia đình đã gửi thư yêu cầu Tổng Hội H.O. giúp tìm mộ người thân tại Làng Đá, nay cần liên lạc lại để được hướng dẫn thủ tục và giúp đỡ thử DNA, nếu cần. Trong thông báo, Tổng Hội cũng viết, rằng những ai “bốc lầm hài cốt người khác, xin hoàn trả lại cho thân nhân người quá cố, đồng thời, sẽ nhận lại đúng hài cốt người thân của mình.”

Trong tài liệu được công bố, Tổng Hội đã tổng kết danh sách mộ tù cải tạo được tìm thấy từ ngày 1 Tháng Mười, 2007 đến 1 Tháng Mười, 2008.

Cụ thể, khu vực xã Tân Thịnh, Hoàng Liên Sơn có 28 mộ; khu vực đồi Cây Khé, xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, Hoàng Liên Sơn có 57 mộ; khu vực Mường Côi, huyện Phù Yên, Sơn La có 13 mộ; Bản Bò, huyện Văn Bàn, Hoàng Liên Sơn có 15 mộ; khe nước Village, huyện Văn Chấn, Hoàng Liên Sơn có 6 mộ; Bản Nã, Hoàng Liên Sơn có 2 mộ; khe Cốc, Hoàng Liên Sơn có 2 mộ; xã Kiên Thành, Hoàng Liên Sơn có 15 mộ; đồi con trăn có 1 mộ; trại cải tạo Nam Hà, Hà Nam Ninh có 120 mộ; làng Đá, xã Cẩm Nhân, thị trấn Thác Bà, Yên Bái có 31 mộ; xã Việt Hồng, Hoàng Liên Sơn có 1 mộ; trại Bù Gia Mập, Phước Long có 22 mộ.

Riêng khu vực Làng Đá, xã Cẩm Nhân, Thác Bà, Yên Bái, thông báo của Tổng Hội cho biết, “chính quyền địa phương đã có kế hoạch phóng một con đường ngang qua khu mộ. Cọc tim đường đá cắm ngay giữa khu mộ. Dự trù, khu mộ sẽ bị dời đi vào năm 2010.”

Thông báo kể thêm, rằng “Ngày 9 Tháng Chín, 2009, phái đoàn của Tổng Hội H.O do ông Nguyễn Đạc Thành, Chủ Tịch, cùng Luật Sư Cố Vấn Wesley Coddou được đại diện Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, ông Matthew Palmer (Duputy Director Office of Mainland Southeast Asia) và ông Marc Forino (Vietnam Deask) tiếp. Ông Chủ

Tịch Tổng Hội đưa đề nghị, xin chính phủ Hoa Kỳ chánh thức lãnh trách nhiệm, thảo luận với chánh quyền Việt Nam, giúp người Mỹ gốc Việt tìm hài cốt thân nhân đã chết trong trại tù cải tạo...”

“Buổi chiều cùng ngày, Chủ tịch Tổng Hội H.O được Thượng Nghị Sĩ Jim Webb tiếp và thảo luận trong vòng 25 phút về Chương Trình Tìm Hài Cốt Tù Cải Tạo. Bộ Ngoại Giao và Thượng Nghị Sĩ Jim Webb, yêu cầu Tổng Hội H.O gửi cho bản đề xuất Kế Hoạch và Nhu Cầu cho Chương Trình Tìm Mộ. Ngày 15 Tháng Mười Hai, Tổng Hội H.O đã văn bản này lên Bộ Ngoại Giao và văn phòng Thượng Nghị Sĩ Jim Webb.”

“Do nhu cầu của Bộ Ngoại Giao, ngày hôm sau, phái đoàn Tổng Hội đã đến Tòa Đại Sứ Việt Nam để tham khảo; được tiếp và nhanh chóng cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết. Những thông tin này, đã được Tổng Hội gửi đến Bộ Ngoại Giao cùng ngày.”

Tòa Đại Sứ Việt Nam, vẫn theo thông báo của Tổng Hội, “chính thức xác nhận, hơn hai năm trước, Tổng Hội H.O. đã được Thứ Trưởng Ngoại Giao Nguyễn Phú Bình cho phép đại diện thân nhân đi tìm một tù cải tạo.” Và việc này, đến nay “vẫn giữ nguyên như trước, không thay đổi.”

Danh sách mộ tù cải tạo đã tìm được từ ngày 1 Tháng Mười, năm 2007 đến 1 Tháng Mười, 2008

I - Đồng Hóc - Xã Tân Thịnh - Tỉnh Hoàng Liên Sơn: 28 Mộ

1. Nguyễn Văn An 15. Nguyễn Văn Trọng
2. Tạ Văn Ân 16. Lê Văn Ngôn (*)
3. Phạm Văn (Công) Bằng 17. Trần Xuân Phú (*)
4. Nguyễn Văn Bia 18. Lê Đức Thắng
5. Lê Văn Chinh 19. Nguyễn Ng. Thanh
6. Đỗ công Huệ 20. Dương Văn Tư
7. Trần Đại Vĩnh 21. Đặng Hồng Sơn (*)
8. Ngô Văn Nhật (Nhật) 22. Lê Kỳ Sơn
9. Phù Văn Vũ (*) 23. Bùi Quang Kính (or Tính)
10. Trần Văn Sách 24. Hoàng Thế Tựu
11. Nguyễn Thanh Quang 25. Trần Văn Hiếu
12. Vũ Văn Tình 26. Nguyễn Văn Tuyết
13. Nguyễn Văn Hom 27. Trần Liệu
14. Trần Văn Quang 28. Nguyễn Văn Minh (*)

II - Đồi Cây Khế - Xã Việt Cường - Huyện Trấn Yên - Tỉnh Hoàng Liên Sơn: 57 Mộ

1. Lương Đình Bảy
2. Đỗ Văn Ứng 30. Trần Văn Cung
3. Trần Hữu Công (*) 31. Huỳnh Hữu Ba (Ban)
4. Hồ Nghạch 32. Bùi Văn Phước
5. Y Nam 33. Phạm Phước Hồng (*)
6. Phạm Văn Đoàn 34. Nguyễn Văn Bảy
7. Trần Văn Thạch 35. Nguyễn Văn Nô (*)
8. Nguyễn Thanh Vân 36. Lý Văn Phinh
9. Nguyễn Quang Tôn 37. Phạm Phú Mạnh
10. Lại Thế Cường 38. Nguyễn Thanh Chương
11. Nguyễn Phước Khiêm (Kiêm) 39. Lưu Thịnh Văn
12. Nguyễn Tấn Công 40. Dương Tấn Hưng
13. Võ Tín 41. Nguyễn Duy Tăng (1)
14. Nguyễn Bá Thìn 42. Ngô Thiện Thắng
15. Lê Văn Chuyên (Tuyên) 43. Lê Minh Luân (*)
16. Nguyễn Hữu Chí 44. Dương Phúc Sáng
17. Đặng Phương Chi 45. Đỗ Xuân Sinh
18. Vương Đăng Đỡm (Don) 46. Trần Tuấn Trung (3)
19. Phạm Văn Chí 47. Lê Văn Đông
20. Lương Sinh Điền 48. Nguyễn Năng Sính
21. Lê Hữu Đức (Dục) 49. Nguyễn Chí Hòa
22. Cao Triệu Đạt 50. Nguyễn Văn Vân
23. Dương Hữu Chí 51. Khẩu Phụ Mạng
24. Nguyễn Văn Sanh 52. Dương Tấn Mông
25. Trần Duy Đắc 53. Lê Văn Đông
26. Nguyễn Văn Nghĩa (*) 54. Trương Văn Vinh
27. Nguyễn Văn Hai 55. Nguyễn Văn Vân
28. Nguyễn Văn Linh (Sinh) 56. Lê Văn Luận
29. Dương Văn Sáu (*) 57. Nguyễn Văn Năng

III - Mường Côi - Huyện Phù Yên - Tỉnh Sơn La: 13 Mộ

1. Huỳnh Tự Trọng và 12 ngôi mộ không có mộ bia.

IV- Bản Bò, Huyện Văn Bàn, Hoàng Tĩnh Liên Sơn: 15 Mộ:

1. Phạm Văn Nghym (*)
2. Ông Tấn Ngọc (*)
3. Nguyễn Hữu Nghiệp
4. Ngô Huỳnh Cảnh (3)

*11 ngôi mộ không còn mộ bia

Vố Làng Khe Nước - Huyện Văn Chấn -Hoàng Liên Sơn: 6 Mộ

1. Tôn Thất Hiệp
2. Nguyễn Văn Vàng
3. Huỳnh Nguyên
4. Phan Ngọc Đại (*)
5. Ngôi mộ còn chữ Thủ Dầu Một.
6. Ngôi mộ còn chữ Thừa Thiên.

* Hai ngôi mộ còn bia nhưng mất hết tên, còn địa chỉ: Thủ Dầu Một và Thừa Thiên.

VI- Bản Nã - Tỉnh Hoàng Liên Sơn: 2 Mộ

1. Nguyễn Trung Khiêm
2. Nguyễn Hữu Vui

VII- Khe Cốc - Tỉnh Hoàng Liên Sơn: 2 Mộ

- 1.- Phạm Minh Xuân
- 2.- Một mộ không bia

IX- Xã Kiên Thành - Tỉnh Hoàng Liên Sơn: 15 Mộ

1. Dương Văn Nữ (*) 9. Nguyễn Quang Thái (*)
2. Trần Thanh Đức (*) 10. Nguyễn Văn Đông
3. Trần Sĩ 11. Phan Huỳnh Luông (*)
4. Nguyễn (or Trương) Quang Ân 12. Một người tên Xuân, bia mất họ
5. Đào Văn Sinh 13. Nguyễn Ngọc Cang
6. Nguyễn Văn Sang 14. Phạm Gia Lai
7. Nguyễn Văn Mân 15. Một người họ Võ, bia mất tên
8. Nguyễn Văn Đồng

X- Đồi Con Trăn: 01 Mộ

1. Lê Bá Tường

XI- Trại Cải Tạo Nam Hà - Tỉnh Hà Nam Ninh: 120 Mộ

Dãy I: 21 Mộ

1. Hà Văn Chung 9. Hoàng Văn Khuê
2. Nguyễn Văn Chi 10. Nguyễn Đức Định
3. Lục Văn Chung 11. Phan Văn Cảnh
4. Lương Đình Thơm 12. Bùi Văn Vụ
5. Mộ 13 không tên 13. Nguyễn Văn Quý
6. Nguyễn Văn Trị 14. Hoàng Văn Quang

7. Giáp Văn Hùng 15. Nguyễn thanh Phong
 8. Đỗ Văn Thông 16. Nguyễn Văn Dũng
 17. Trần Văn Hiếu
- Mộ số 18, 19, 20, 21 không có tên, họ

Dãy II: 14 Mộ

1. Đỗ Đình Thế 8. Mộ bia số 25 không có tên
2. Nguyễn Lê Tính 9. Mộ bia số 26 không có tên
3. Võ Thanh Tâm 10. Mộ bia số 27 không có tên
4. Mộ bia số 21 không có tên 11. Mộ bia số 28 không có tên
5. Mộ số bia 22 không có tên 12. Mộ bia số 29 không có tên
6. Mộ bia số 23 không có tên 13. Mộ bia số 30 không có tên
7. Mộ bia số 24 không có tên 14. Hậu Văn Nghĩa

Dãy III: 20 Mộ

1. Nguyễn Văn Lưu 12. Lang Văn Chử
2. Nguyễn Văn Nông 13. Mộ bia số 45 không có tên
3. Mộ bia số 35 không có tên 14. Mộ bia số 46 không có tên
4. Mộ bia số 36 không có tên 15. Mộ bia số 47 không có tên
5. Mộ bia số 37 không có tên 16. Mộ bia số 48 không có tên
6. Mộ bia số 38 không có tên 17. Cao Kim Chấn (*)
7. Mộ bia số 39 không có tên 18. Mộ bia số 50 không có tên
8. Mộ bia số 40 không có tên 19. Mộ bia số 51 không có tên
9. Mộ bia số 41 không có tên 20. Mộ bia số 52 không có tên
10. Trang Văn Bốn
11. Nguyễn Xuân Minh

Dãy IV: 25 Mộ

1. Mộ bia số 53 không có tên. 13. Mộ bia số 65 không có tên
2. Mộ bia số 54 không có tên 14. Mộ bia số 66 không có tên
3. Mộ bia số 55 không có tên 15. Mộ bia số 67 không có tên
4. Mộ bia số 56 không có tên 16. Mộ bia số 68 không có tên
5. Mộ bia số 57 không có tên 17. Mộ bia số 69 không có tên
6. Nguyễn Văn Minh 18. Mộ bia số 69 không có tên
7. Hoàng Văn Toàn 19. Mộ bia số 70 không có tên
8. Nguyễn Văn Nhân 20. Mộ bia số 71 không có tên
9. Mộ bia số 61 không có tên 21. Mộ bia số 72 không có tên
10. Mộ bia số 62 không có tên 22. Mộ bia số 73 không có tên
11. Mộ bia số 63 không có tên 23. Mộ bia số 74 không có tên
12. Mộ bia số 64 không có tên 24. Mộ bia số 75 không có tên

25. Mộ bia số 76 không có tên

Dãy V: 21 Mộ

- 1.- Nguyễn Yên Lương 12. Mộ bia số 89 không có tên
- 2.- Phùng Tân Phương 13. Mộ bia số 90 không có tên
3. Mộ bia số 78 không có tên 14. Đào Văn Đạo
4. Mộ bia số 79 không có tên 15. Mộ bia số 93 không có tên
5. Phạm Cảnh 16. Mộ bia số 94 không có tên
6. Mộ bia số 82 không có tên 17. Nguyễn Quang Quyền
7. Mộ bia số 83 không có tên 18. Mộ bia số 96 không có tên
8. Vũ Sinh 19. Nguyễn Hà Đăng
9. Trần Tư 20.- Nguyễn Văn Lê
10. Mộ bia số 86 không có tên 21.- Nguyễn Văn Đào
11. Nguyễn Quang

Dãy VI: 19 Mộ

1. Nguyễn Văn Thắng 11. Mộ bia số 119 không có tên
2. Lương Văn Giáo 12. Vương Huấn
3. Mộ bia số 108 không có tên 13. Trương Chính
4. Nguyễn Hà Dư 14. Nguyễn Văn Hùng
5. Mộ bia số 106 không có tên 15. Mộ bia số 123 không có tên
6. Phạm Văn Đê 16. Mộ bia số 124 không có tên
7. Đinh Quang 17. Mộ bia số 125 không có tên
8. Trần Quang 18. Mộ bia số 126 không có tên
9. Mộ bia số 111 không có tên 19. Hoàng Văn Thảo
10. Mộ bia số 112 không có tên

VII- Làng Đá - Xã Cẩm Nhân - Thị Trấn Thác Bà - Tỉnh Yên Bái: 31 Mộ

1. Bia Mộ Lương Văn Hòa 17. Mộ không biết tên
2. Bia Mộ Chung Hữu Hạnh 18. Mộ không biết tên
3. Bia Mộ Đỗ Hữu Tước 19. Mộ không biết tên
4. Bia Mộ Nguyễn Minh Kiệt 20. Mộ không biết tên
5. Bia Mộ Ngô Văn Sáng 21. Mộ không biết tên
6. Bia Mộ Nguyễn Văn Bảy 22. Mộ không biết tên
7. Bia Mộ Trần Xuất 23. Mộ không biết tên
8. Mộ Thiều Tá Hứa Minh Đức (*) 24. Mộ không biết tên
9. Bia Mộ Chung Hữu Nam 25. Mộ không biết tên
10. Bia Mộ Lương Đình Bảy 26. Mộ không biết tên
11. Trung Tá Đinh Văn Tân (*) 27. Mộ không biết tên
12. Mộ cổ Th/tá Trần Đình Năm 28. Mộ không biết tên
13. Mộ không biết tên 29. Mộ không biết tên

14. Mộ không biết tên 30. Mộ không biết tên
15. Mộ không biết tên 31. Mộ không biết tên
16. Mộ không biết tên

Ghi chú quan trọng

- Chúng tôi có bản đồ khu mộ, có đánh số thứ tự, nhưng không có tên người quá cố.
- 30 mộ không còn bia, không còn nắm mộ. Chỉ còn một mộ còn bia, tên là Chung Hữu Hạnh
- Một số bia mộ bị bể, vài bia còn nguyên, nằm rải rác trong khu mộ, không biết của mộ nào.
- Chánh quyền địa phương đã có kế hoạch phóng một con đường ngang qua khu mộ.

*Cọc Tim

Đường đá cấm ngay giữa khu mộ. Dự trù, khu mộ sẽ bị dời đi vào năm 2010.

- Tại Làng Đá, ngôi mộ số 10, 11, 13, 17, 18, 19, 20, 30, 31 đã được bốc.

VIII- Xã Việt Hồng - Tỉnh Hoàng Liên Sơn: 01 Mộ

1. Lê Xuân Đèo (*)

VIII- Trại Cải Tạo Bùi Gia Mập - Bùi Gia Phúc - Phước Long: 22 Mộ

1. Nguyễn Thanh Nhân
2. Lê Ngọc Bích
3. Ngô Ngọc Khánh

* 10 grave without tombstone

* Làng Phú Nghĩa 09 mộ không có mộ bia

Tổng Cộng: 313 Mộ

-Những ngôi mộ này chúng tôi đã tìm thấy vào cuối năm 2007, sau lần họp với Thứ Trưởng Nguyễn Phú Bình. Vì vậy, đã có một số mộ đã được thân nhân bốc và cải táng.

- (*) dấu hiệu chỉ hài cốt đã được thân nhân bốc và cải táng.
- (1) Mộ trước đây đã tìm thấy, nhưng nay đã mất, chưa tìm được.
- (2) Đã có thân nhân nhưng còn chờ giúp đỡ vì quá nghèo.
- (3) Sau khi tù cải tạo qua đời, trại cho chôn một dãy hàng ngang gồm 6 ngôi mộ, không có mộ bia. Một thời gian sau, trại cho làm mộ bia. Một Tù Cải Tạo được lệnh đem mộ bia ra cắm trên đầu mỗi ngôi mộ. Người đi cắm bia mộ đã vô ý, ca sai. Thí dụ: Nếu đứng trên đầu mộ (ngay trước đầu người quá cố), mặt hướng về mộ từ đầu đến chân). Ngôi Mộ đầu tiên bên trái là ông A, mộ cuối cùng là ông F. Người cắm mộ bia sơ ý, cắm mộ bia của ông F cho ông A mộ bia ông A lại cắm cho ông F. Rất may, người cắm mộ bia đã cho thân nhân biết sự sai sót đó. May mắn thứ nhì, anh em tù đi chôn xác bạn đã dùng sơn màu đỏ, vẽ trên cục đá to,

chôn theo dưới mộ. Do đó, chúng tôi đã thông báo cho chánh quyền địa phương sự sai sót và tìm đúng mộ của cố Trung Tá Phạm Văn Nghym và ông Ông Tấn Ngọc. Cả hai đều có cục đá có vẽ tên chôn dưới mộ.

** Chúng tôi chân thành cảm tạ:*

-Thân Nhân của Tử Sĩ Cao Kim Chân, đã gởi cho chúng tôi danh sách Mộ Tù Cải Tạo Nam Hà.

Sau đó, chúng tôi đã đến Trại Tù Nam Hà và kiểm lại trước khi loan tin.

-Cháu Hiệp ở New Mexico đã cho chúng tôi tin tức khu mộ Làng Đá. Nhờ đó, chúng tôi đã tìm được khu mộ nói trên và giúp cho cháu Hứa Minh Độ tìm được mộ cha là cố Thiếu Tá Hứa Minh Đức.

-Chúng tôi cảm ơn các bạn Tù Cải Tạo sau đây đã cho chúng tôi tên, họ một số bạn tù đã qua đời:

1- Anh Phạm Đức Dư ở Úc Châu.

2- Đại Úy Nguyễn Văn Đại.

3- Thiếu Tá Nguyễn Văn Ngọc TMP/HQ/TV Tiểu khu Hậu Nghĩa.

4- Anh Phạm Duy Nhân, Houston, Texas.

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ sự đóng góp của một số đồng đội, đồng bào trong thời gian qua. tấm lòng của quý vị, gia đình người quá cố sẽ không quên Anh Linh người chiến sĩ được an ủi, ngậm cười nơi chín suối.

Houston ngày 15 Tháng Giêng, năm 2010

Chủ Tịch Tổng Hội H.O

Nguyễn Đạc Thành

VIETNAMESE MIA & POW FOUNDATION

1117 Herkimer, Houston, TX 77008

Tổng Hội H.O. là tổ chức bất vụ lợi, có hai chức năng: tìm mộ tù cải tạo và những chiến sĩ đã hy sinh trong cuộc chiến Việt Nam, và đưa hài cốt tử sĩ trở về với gia đình.

Để liên lạc Tổng Hội H.O., đồng hương có thể gọi điện thoại (832) 725-3231; email thanhdnguyen41@yahoo.com hoặc vào website www.vietremains.org - www.tinhdongdoi.net.

Cali 27/04/2010